

Trong dân tộc học có hai thuật ngữ để quan niệm về một cộng đồng người và con người. Hai thuật ngữ này xuất phát từ tiếng Hy Lạp cổ: đó là từ *Ethnos* và từ *Anthropos*. Từ *nos* để chỉ định những con người có kết gắn bó với nhau trong một cấu trúc cộng đồng của một người cụ thể. Từ *Anthropos* để chỉ định một con người cụ thể trong mối quan hệ cộng đồng về nhân chủng, xã hội và văn hóa. Hai quan niệm như trên, ở các nước tiếng Pháp thường gọi ngành dân tộc học là *Ethnologie* và các nước dùng tiếng Anh gọi là *Anthropology* (Physical Anthropology, Social Anthropology, Cultural Anthropology). Ngành dân tộc học hiện đại, người ta phân chia nghiên cứu con người trong mối quan hệ cấu trúc ba lãnh vực tác động lẫn nhau: (1) Con người trong mối quan hệ dân tộc và xã hội công dân của quốc gia; (2) Con người trong mối quan hệ với gia đình; (3) Con người trong mối quan hệ với môi trường địa lý, sinh thái và văn hóa phát triển. Trong hai thập niên 70 và 80, xu hướng chính ở các nước phương Tây nặng về nghiên cứu con người cá thể (*individual*) và từ cuối thập kỷ đến nay lại xuất hiện sự nghiên cứu nghiêng về phía cộng đồng (*community*). Với xu hướng đi vào con người cá thể, phương Tây đã có nhiều công trình viết về nghiên cứu nhân tính (*Personality studies*) có giá trị. Đi ngược hướng nghiêng về cộng đồng, thế kỷ 20 đã có nhiều tác phẩm nghiên cứu văn hóa phát triển (*Cultural development studies*). Một xu hướng nổi bật nhất trong đầu những năm 90 này là sự kết hợp giữa nghiên cứu nhân tính với nghiên cứu văn hóa phát triển và văn hóa được hiểu theo bình diện xã hội.

Với góc độ một nhà dân tộc học, chỉ có thể hiểu vấn đề nghiên cứu con người theo kiến thức nghề nghiệp của mình. Con người Việt Nam tổng thể hiện nay là một cộng đồng người 54 dân tộc. Mỗi dân tộc, dù là ít hay đông, cũng là một cộng đồng của cộng đồng dân Việt Nam với những đặc trưng văn hóa, nhu cầu và đặc trưng văn hóa riêng. Làm thế nào con người Việt Nam trong cơ chế kinh tế thị trường được nhân cách đúng tâm, thông minh và cao thượng vì sự phát triển của dân tộc và vì sự hưng thịnh của quốc gia như các bậc tiền bối, những danh nhân trong lịch sử và những chiến sĩ cách mạng cận hiện đại Việt Nam. Làm thế nào để xây dựng được một nền văn minh phát triển cho cộng đồng quốc gia Việt Nam phù hợp với thời đại? Xét cùng, con người và văn hóa phát triển khi mà xã hội có sự phát triển thực. Các chính sách vĩ mô của nước có tác động mạnh đến sự thành và phát triển con người và văn hóa. Chỉ mới có hơn năm năm đi

vào đổi mới, lương thực thực phẩm, hàng hóa đã bước đầu thỏa mãn được nhu cầu cho con người Việt Nam hiện đại. Bình quân thu nhập đầu người không phải ở mức thấp vài trăm đô la đầu người theo cách tính lấy GNP làm gốc mà thu nhập của người Việt Nam đã đạt tới hơn 1.000 đô la đầu người theo cách tính lấy mức tiêu thụ hiện

NGHIÊN CỨU CON NGƯỜI THEO PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN CỦA DÂN TỘC HỌC HIỆN ĐẠI

GS. MẠC ĐƯỜNG

này làm căn cứ. Quả thật là đời sống của con người Việt Nam đã có một bước tiến lên khá cụ thể và rất quan trọng so với thời gian 5 năm ổn định và hạn chế tối đa được lạm phát. Nhưng, mặt thứ hai của sự phát triển đó cũng thật đáng kinh sợ. Ma lực của đồng tiền và tư tưởng thương mại hóa đã đẩy con người Việt Nam tới những lĩnh vực của chủ nghĩa cá nhân đáng lo lắng, tạo nên những nhân cách xa lạ đối với mục tiêu của chủ nghĩa xã hội và đối với con người Việt Nam truyền thống bình thường. Khách sạn, vũ trường, rồi đây sân golf hiện đại cũng sẽ mọc ra nhiều dần trong cuộc sống. Chỉ có điều đáng tiếc là nhìn những khách sạn, vũ trường hiện đại cỡ quốc tế thì phải chán lòng nghĩ đến các trường đại học, những bệnh viện, nhà nuôi người tàn tật ở nước ta.

Dân tộc học hiện đại nghiên cứu con người từ những nhu cầu cơ bản của con người cụ thể, của nhóm và cộng đồng mà con người hình thành và tồn tại. Phải đặt con người, nhóm và cộng đồng trong mối tương quan với hoàn cảnh địa lý, sinh thái và lịch sử cụ thể của những địa phương cụ thể mà phân tích những nhu cầu và sự phát triển của con người. Theo tôi cảm giác, thời gian qua hình như chúng ta nghiên cứu con người hơi nghiêng về sự khái quát con người Việt Nam tổng thể và phần nào nặng về việc xem xét con người qua góc độ giai cấp và phân tầng. Nay, phải chăng là có thể bổ sung thêm hướng đó một cách tiếp cận mới nữa. Đó là sự tiếp cận con người qua con người cụ thể, nhóm và cộng đồng người cụ thể. Có thể dẫn chứng một vài ví dụ để rõ hơn:

Phật giáo là một cộng đồng, nhưng trong Phật giáo có bao nhiêu chi phái thì có bấy nhiêu nhóm và các cá nhân tăng ni cụ thể với những nhu cầu và nhân cách cụ thể phù hợp với chế

độ tu hành riêng. Thiên chúa giáo - đó là một cộng đồng. Nhưng, trong Thiên chúa giáo có bao nhiêu dòng tu là có bấy nhiêu nhóm người cụ thể với những tín đồ, tu sĩ, linh mục có nhân cách và chế độ tu hành không giống nhau. Họ có những nhu cầu và mục tiêu phát triển khác biệt với nhau rất cụ thể. Người Hoa là một cộng đồng, nhưng trong người Hoa có những nhóm người Phúc Kiến, Quảng Đông, Triều Châu... và đó là những nhóm của cộng đồng. Người Chăm là một cộng đồng, nhưng có người Chăm theo đạo Bàlamôn ở Ninh Bình Thuận và người Chăm theo Hồi giáo ở thành phố Hồ Chí Minh và An Giang và đó là những nhóm của cộng đồng người Chăm hiện đại. Người Koho ở Lâm Đồng là một cộng đồng, nhưng trong người Koho có những nhóm văn hóa khác nhau (Lat, Chil), có nhóm người Koho theo đạo Tin lành và nhóm người Koho tín ngưỡng vạn vật hữu linh (*animisme*). Đối với người Kinh, quan niệm về nhóm và cộng đồng càng phức tạp hơn vì đó là một cộng đồng cấu trúc lớn (*macrostructure*). Có thể xem nông dân Việt là một cộng đồng, nhưng nông dân ở đồng bằng Bắc bộ, ở vùng đồng bằng ven biển Trung bộ, ở đồng bằng sông Cửu Long là những nhóm riêng biệt. Thị dân là một cộng đồng, trong đó có những nhóm ngành nghề khác nhau như nhà giáo, văn nghệ sĩ, nhà khoa học, nhà kinh doanh, người lao động... là những nhóm người thị dân cụ thể và khác biệt nhau. Phụ nữ và nam giới có thể xem như là hai cộng đồng riêng để phân tích xã hội theo những cơ sở lý thuyết về giới (*Gender*) và phụ nữ học hiện đại (*Feminism*). Trong nghiên cứu con người, gia phả học và danh nhân học đóng một vai trò hết sức hữu ích. Gia phả học giúp cho ta hiểu biết những cộng đồng gia tộc, những hộ gia đình của địa phương với những đặc trưng riêng về nhân cách, ứng xử và mối quan hệ xã hội của cộng đồng các gia tộc. Danh nhân học là khoa học nghiên cứu về những con người cụ thể, những người mẫu của sự phát triển và nhân cách Việt Nam truyền thống.

Trong việc nghiên cứu về con người, thời gian để nghiên cứu và thảo luận tiêu chuẩn để xác định các nhóm, các cá nhân với những tiêu chuẩn và cấu trúc của nó rất mất nhiều thời gian để đạt tới sự nhất trí cần thiết. Theo tôi, con người Việt Nam trong đổi mới phải là con người Việt Nam ĐÚNG CÁCH, THÔNG MINH VÀ CAO THƯỢNG. Đó là phẩm chất và tinh hoa của con người Việt Nam được hun đúc, hình thành và kết cấu trong lịch sử dân tộc Việt Nam từ thời đại Hai Bà Trưng cho đến thời đại Hồ Chí Minh.

Tham luận trong hội thảo khoa học "Con người Việt Nam và công cuộc đổi mới", 28 và 29.7.93.